

Số: 1241 /QĐ-BVM

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2026 của Bệnh viện Mắt

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN MẮT

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được Ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được Ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài chính kế toán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2026 của Bệnh viện Mắt (đính kèm Dự toán thu, chi Ngân sách nhà nước).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Tài chính kế toán và các phòng ban liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này. H

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VT, TCKT (HHH_2b).

GIÁM ĐỐC



Lê Anh Tuấn

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số 1241 /QĐ-BVM ngày 08 tháng 9 năm 2025 của Bệnh viện Mắt)

Đvt: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	1,092,000
1	Lệ phí	
2	Phí	1,092,000
	- Thu từ hoạt động cung cấp dịch vụ công không sử dụng NSNN (phần chênh lệch thu lớn hơn chi)	1,092,000
	- Thu hoạt động Khác	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	1,067,000
I	Chi sự nghiệp.....	1,067,000
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	1,067,000
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	25,000
I	Lệ phí	
2	Phí	25,000
	Thuế TNDN	25,000
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	
I	Nguồn ngân sách trong nước	
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	



[Handwritten signature]